

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức/ kỹ năng	Đơn vị kiến thức/ kỹ năng	Mức độ kiến thức/kỹ năng cần kiểm tra đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	A. Địa lí dân cư Việt Nam	A.1. Đặc điểm dân số và phân bố dân cư	Nhận biết: - Trình bày được một số đặc điểm dân số và phân bố dân cư Việt Nam - Biết được một số chính sách dân số ở nước ta Thông hiểu: - Phân tích được nguyên nhân của dân số đông, gia tăng dân số nhanh và sự phân bố dân cư chưa hợp lí. Vận dụng: - Phân tích được hậu quả của dân đông, gia tăng nhanh, sự phân bố dân cư chưa hợp lí.	1	1*	1	0
		A.2. Lao động và việc làm	Thông hiểu: - Trình bày được một số đặc điểm của nguồn lao động và việc sử dụng lao động ở nước ta. - Phân tích được vì sao việc làm đang là vấn đề gay gắt của nước ta và hướng giải quyết.	0	1	0	0
		A.3. Đô thị hóa	Nhận biết: - Trình bày được sự phân bố mạng lưới đô thị ở nước ta Thông hiểu: - Trình bày được một số đặc điểm đô thị hoá ở Việt Nam. Nguyên nhân và hậu quả. Vận dụng cao: - Liên hệ được việc gia tăng dân số nhanh với đặc điểm đô thị hóa của nước ta	1	1	0	1***
2	B. Đổi mới và hội nhập – Chuyển dịch cơ cấu kinh tế		Nhận biết: - Biết công cuộc Đổi mới ở nước ta là một cuộc cải cách toàn diện về kinh tế – xã hội ; bối cảnh và công cuộc hội nhập của nước ta. Thông hiểu : - Trình bày được ý nghĩa của chuyển dịch cơ cấu kinh tế đối với sự phát triển kinh tế nước ta. Vận dụng : - Phân tích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta.	1	2	1**	0

TT	Nội dung kiến thức/ kỹ năng	Đơn vị kiến thức/ kỹ năng	Mức độ kiến thức/kỹ năng cần kiểm tra đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
3	C. Địa lí các ngành kinh tế Việt Nam	C.1. Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp	Nhận biết : - Trình bày được sự phân bố một số cây trồng, vật nuôi chính của nước ta. Thông hiểu : - Trình bày được cơ cấu của ngành nông nghiệp, tình hình phát triển một số cây trồng, vật nuôi chính của nước ta và nguyên nhân. - Phân tích được điều kiện, tình hình phát triển, phân bố ngành thủy sản và một số phương hướng phát triển ngành thủy sản của nước ta. - Phân tích được vai trò, tình hình phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp, một số vấn đề lớn trong phát triển lâm nghiệp. Vận dụng : - Chứng minh được xu hướng chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp.	3	2	1**	0
		C.2. Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp	Nhận biết: - Trình bày được cơ cấu công nghiệp theo ngành, thành phần kinh tế và theo lãnh thổ. - Biết được sự phân bố của một số ngành công nghiệp trọng điểm. Thông hiểu: - Nhận xét được cơ cấu công nghiệp theo ngành, thành phần kinh tế và theo lãnh thổ. - Nêu được một số nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi cơ cấu ngành công nghiệp. - Phân tích được tình hình phát triển của một số ngành công nghiệp trọng điểm. - Trình bày được khái niệm tổ chức lãnh thổ công nghiệp. Vận dụng : - Phân biệt được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp. Vận dụng cao : - Liên hệ để giải thích được tình hình phát triển, phân bố một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở nước ta hiện nay.	2	2	1**	1
5	D. Kỹ năng	Kỹ năng đọc bản đồ, Atlas Địa lí Việt Nam; làm việc với bảng số liệu, biểu đồ	Nhận biết: - Đọc được các bản đồ, Atlas Địa lí Việt Nam với nội dung về các đối tượng địa lí kinh tế - xã hội. Thông hiểu: - Nhận xét được bảng số liệu, biểu đồ, các đối tượng địa lí kinh tế - xã hội trên bản đồ, Atlas Địa lí Việt Nam. Vận dụng: - Vẽ biểu đồ, nhận xét, so sánh và giải thích được số liệu liên quan đến kinh tế xã hội Việt Nam.	8	4	1	0

TT	Nội dung kiến thức/ kỹ năng	Đơn vị kiến thức/ kỹ năng	Mức độ kiến thức/kỹ năng cần kiểm tra đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Tổng				16	12	2	1
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

Lưu ý:

- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).
- (1*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ thông hiểu ở đơn vị kiến thức: A.2, A.3, B, C.1, C.2, D hoặc A.1.
- (1**) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức: A.1 hoặc B hoặc C.1 hoặc C.2 và D.
- (1***) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng cao ở đơn vị kiến thức: C.2 hoặc A.3.